

Bản án số: **103** /2018/HSST
Ngày 12 tháng 6 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Kinh** và Bà **Nguyễn Thị Thiên**

Thuận

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hạnh** - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn M (tức Nguyễn Thị M).** Ngày tháng năm sinh: 18/12/1983. Nơi sinh: Hà Nội. Nơi ĐKNKTT: tổ xx cụm y, phường A, quận B, Hà Nội. Chỗ ở: tổ xx cụm y, phường A, quận B, Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Họ tên Bố: Nguyễn Đình T - Sinh năm: 1950. Họ tên Mẹ: Đoàn Huyền S - Sinh năm 1959. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Chồng: Nguyễn Văn L - Sinh năm: 1981. Có 03 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Ngày 23/10/2014, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 19 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. (án số 461/2014/HSST). Ngày 04/12/2015, tại bản án phúc thẩm số 245/2015/HSPT, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội tuyên hủy bản án sơ thẩm số 461/2014/HSST ngày 23/10/2014 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội để điều tra lại.

Hiện nay, Nguyễn M tức Nguyễn Thị M đang là bị cáo trong vụ án Lừa đảo chiếm đoạt tài sản do Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý số 192 ngày 11/5/2018.

Đồng thời, Nguyễn M (tức Nguyễn Thị M) đang là bị cáo trong vụ án Lừa đảo chiếm đoạt tài sản do Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội thụ lý số 67/2018/TLST-HS ngày 07/5/2018.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I - CATP Hà Nội. Số giam: 267/M3. Theo Quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Nguyên đơn dân sự :** Trung tâm đào tạo ngoại ngữ - Chi nhánh Công ty Cổ phần đào tạo nghề C. Địa chỉ: phố D, phường E, quận F, thành phố Hà Nội. Đại diện: Bà Hoàng N, Chức danh: Giám đốc. Sinh năm: 1964.

Bà Hoàng N đã ủy quyền tham gia tố tụng cho: Bà Đoàn Thị Mai H. Sinh năm: 1989. HKTT: xóm G phường H, huyện J, thành phố Hà Nội. Theo Giấy ủy quyền ngày 23 tháng 5 năm 2018.

Bà H vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

***Người bị hại:** Chị Đoàn Thị Mai H. Sinh năm: 1989. HKTT : xóm G, phường H, huyện J, thành phố Hà Nội.

Chị H vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

***Người làm chứng:** Chị Bùi Thị Kim N. Sinh năm : 1985. HKTT : số xx, quận L, thành phố Hà Nội.

Chị N có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/7/2017, Nguyễn M (tức Nguyễn Thị M) đến trung tâm M tại xx phố D, quận F, Hà Nội xin vào làm thử việc và giới thiệu tên là Phạm Ngọc L (SN: 1988; chỗ ở: xx phố N, quận P, Hà Nội; SĐT: 0976xxxxxx). Khoảng 09h10' ngày 30/7/2017, M ngồi làm việc cùng phòng chị Đoàn Thị Mai H và chị Bùi Thị Kim N. Lúc này M nhìn thấy chị H thu tiền của phụ huynh và cho tiền vào túi xách để trên ghế ngồi của chị N. Sau đó, chị H bảo chị N và M xuống tầng 1 làm việc thì M xin phép ngồi lại vì đang bị đau bụng nên một mình chị N đi xuống. Trong phòng chỉ còn M và chị H, M hỏi xin số điện thoại của chị H nói nếu đau bụng quá thì gọi điện xin nghỉ. Đến khoảng 09h45' cùng ngày, chị H nhận điện thoại từ số điện thoại 0164xxxxxx nói xuống tầng 1 nhận bưu phẩm. Lợi dụng lúc không có ai trong phòng, M đã trộm cắp số tiền 17.000.000 đồng trong túi xách của chị H đặt trên ghế ngồi. Chị H đợi 10 phút không thấy ai đến giao hàng nên đi lên tầng 2 gặp M nói đau bụng, xin ra ngoài mua thuốc rồi sẽ quay lại làm việc. Lúc này, chị H lên phòng, mở túi kiểm tra thì thấy mất số tiền học phí vừa thu, chị H gọi M không nghe điện thoại. Sau đó, chị H gọi chị N lên phòng kiểm tra, chị N phát hiện bị mất số tiền 1.200.000 đồng để trong túi xách nên đã cùng chị H đến trụ sở công an phường E trình báo.

Tại cơ quan điều tra, chị Đoàn Thị Mai H khai nội dung như nêu trên. Chị N còn khai: ngày 29/7/2017, tại trung tâm M, M nói với chị N người nhà gây tai nạn hiện không có tiền đền và nhờ chị N chuyển 35.000.000 đồng vào tài khoản 099100000xxxx tên Nguyễn Thị M. Chị N đồng ý và dùng tài khoản 045100027xxxx của mình chuyển số tiền trên cho M, sau đó M hẹn cuối giờ trả tiền. Tuy nhiên đến cuối giờ, M không trả tiền và hẹn ngày 30/7/2017 sẽ trả tiền. Sáng

ngày 30/7/2017, M tiếp tục hẹn với chị N trưa sẽ trả tiền nhưng đến nay M chưa trả tiền cho chị N.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị M bỏ trốn và bị truy nã theo Quyết định số 10 ngày 13/6/2017 của Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây Hồ về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Ngày 12/12/2017, M bị Phòng Cảnh sát hình sự CATP Hà Nội bắt theo Quyết định truy nã số 06 ngày 06/12/2017 của Cơ quan CSĐT - Công an Thành phố Hà Nội.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn M (tức Nguyễn Thị M) khai lấy tên giả là L để xin vào làm việc tại Trung tâm M - xx phố D, phường E, quận F Hà Nội. Khoảng 09h ngày 30/7/2017, tại phòng tầng 2 của trung tâm, chị Đoàn Thị Mai H ngồi thu tiền của phụ huynh học sinh rồi cất vào túi xách để tại ghế (M và chị N có mặt tại phòng và nhìn thấy sự việc trên). Đến khoảng 09h45' cùng ngày, chị H có điện thoại xuống nhà để lấy đồ, lợi dụng lúc không có ai ở trong phòng, M đã lấy trộm số tiền 17.000.000 đồng trong túi của chị H là tiền đóng học của phụ huynh học rồi bỏ đi.

Về việc trình báo của chị N, M khai có nhờ chị N chuyển số tiền 35.000.000 đồng vào tài khoản của M như nêu trên, nhưng M đã trả lại cho chị N số tiền 35.000.000 đồng vào sáng ngày 30/7/2017 tại hành lang tầng 2 trung tâm M (lúc này không có ai chứng kiến, không có camera ghi lại hình ảnh). Ngoài ra, M khai không lấy trộm tiền trong balo của chị N. Với tài liệu điều tra hiện chưa đủ căn cứ xác định M chiếm đoạt số tiền 35.000.000 đồng và trộm cắp số tiền 1.200.000 đồng của chị N nên ngày 24/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm đã có Quyết định tách rút tài liệu đơn trình báo của chị N để làm rõ, xử lý sau.

Ý kiến của Trung tâm đào tạo ngoại ngữ - Chi nhánh Công ty Cổ phần đào tạo nghề C và chị Đoàn Thị Mai H đề nghị Tòa án buộc M phải bồi thường số tiền 17.000.000 đồng M đã lấy trộm cho Trung tâm đào tạo ngoại ngữ - Chi nhánh Công ty Cổ phần đào tạo nghề C.

Tại bản cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 08 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố Nguyễn Thị M tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ Luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ Luật Hình sự năm 1999 là đúng.

Người làm chứng bà Bùi Thị Kim N giao nộp tài liệu chứng cứ là các bản ảnh về tin nhắn (zalo) giữa bà N và Nguyễn Thị M tức Nguyễn M, M lấy tên trên zalo là Đ, có nội dung thể hiện M chưa trả số tiền 35.000.000 đồng cho bà N. Bà N khẳng định việc M đã dùng thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt số tiền 35.000.000 đồng cho bà N. Bà N xác nhận đã được Cơ quan Điều tra thông báo về việc tách rút tài liệu ra để điều tra riêng theo đơn tố cáo của bà. Bà N tiếp tục đề nghị Cơ quan Điều tra giải quyết đơn tố cáo của bà đối với M theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Nguyễn M (tức Nguyễn Thị M) không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh việc đã trả số tiền 35.000.000 đồng cho chị Bùi Thị Kim N ngoài lời khai của bị cáo. Bị cáo xác nhận tên của bị cáo trên zalo là Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm truy

tổ bị cáo như cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 của Bộ Luật Hình sự năm 1999, Điều 38, Điều 48, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo với mức án tù 15 tháng đến 20 tháng tù, không áp dụng hình phạt phụ bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho Trung tâm đào tạo ngoại ngữ - Chi nhánh Công ty Cổ phần đào tạo nghề C số tiền 17.000.000 (Mười bảy triệu đồng) đồng bị cáo đã chiếm đoạt.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi trộm cắp của mình là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nguyên đơn dân sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của Nguyễn M (tức Nguyễn Thị M) phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, chị Đoàn Thị Mai H, chị Bùi Thị Kim N, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đủ cơ sở để kết luận: Ngày 30 tháng 7 năm 2017, bị cáo Nguyễn M (tức Nguyễn Thị M) đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 17.000.000 (Mười Bảy triệu đồng) đồng là tài sản thuộc sở hữu của Trung tâm đào tạo ngoại ngữ - Chi nhánh Công ty Cổ phần đào tạo nghề C. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của tổ chức, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ Luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo đã cung cấp thông tin giả để xin vào thử việc tại trung tâm M trong thời gian bị cáo đang bị truy nã cho thấy mục đích của bị cáo vào trung tâm bé xinh không phải để tìm kiếm công việc ổn định, kiếm tiền nuôi con. Quá trình làm việc, bị cáo đã giả vờ đau bụng để được ở lại hiện trường nơi có tài sản, chờ thời cơ tìm cách lén lút lấy cắp số tiền để trong túi xách của chị H, sau đó bị cáo đã chạy trốn. Hội đồng xét xử nhận định một chuỗi các hành vi của bị cáo Hương: cung cấp thông tin giả, giả vờ đau bụng là thủ đoạn để trộm cắp tài sản. Số tiền 17.000.000 (Mười bảy triệu đồng) đồng bị cáo đã chiếm đoạt đến nay không thu hồi được để trả lại cho Trung tâm đào tạo ngoại ngữ - Chi nhánh Công ty Cổ phần đào tạo nghề C.

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi trộm cắp tài sản là số tiền 17.000.000 đồng.

[4] Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo hiện là bị cáo trong hai vụ án đang trong quá trình tố tụng chuẩn bị xét xử tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và Tòa án nhân dân quận Tây Hồ. Bị cáo liên tục có hành vi vi phạm pháp luật thể hiện bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

[6] Về hình phạt phụ bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho Trung tâm đào tạo ngoại ngữ - Chi nhánh Công ty Cổ phần đào tạo nghề C số tiền 17.000.000 (Mười bảy triệu đồng) đồng bị cáo đã chiếm đoạt.

[8] Đối với sự việc chị Bùi Thị Kim N tố cáo bị cáo trộm cắp số tiền 1.200.000 đồng và lừa đảo chiếm đoạt 35.000.000 đồng, bị cáo không công nhận việc còn nợ số tiền này của chị N, tài liệu chứng cứ chưa thu thập đủ nên Cơ quan Điều tra buộc tách rút tài liệu ra để điều tra riêng là có căn cứ.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 138 của Bộ Luật Hình sự năm 1999;
- Điều 38, Điều 48, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự năm 2015;
- Điều 135, 136, 331 và 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;
- Điều 357, 584, 589 và khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015;
- Điều 2, 7 và 9 của Luật thi hành án Dân sự năm 2008;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Xử:

[1] **Tuyên bố Nguyễn M (tức Nguyễn Thị M) phạm tội Trộm cắp tài sản**

[2] **Xử phạt Nguyễn M (tức Nguyễn Thị M) 20 (HAI MƯƠI) tháng tù.**
Thời hạn tù kể từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn M (tức Nguyễn Thị M) phải bồi thường cho Trung tâm đào tạo ngoại ngữ - Chi nhánh Công ty Cổ phần đào tạo nghề C số tiền **17.000.000** đồng (Mười bảy triệu đồng) bị cáo đã chiếm đoạt.

[4] Án phí: Bị cáo Nguyễn M (tức Nguyễn Thị M) phải chịu 200.000 đồng

(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 850.000 đồng (Tám trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo về bồi thường thiệt hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Bị hại;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THU HÀ